

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 09/2026/KDTM-GĐT

Ngày: 01- 4 - 2026

V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản đấu giá.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ**
gồm có: 09 thành viên tham gia xét xử do ông Phạm Hoàng Lâm – Phó Chánh án
Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ làm Chủ tọa phiên tòa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Xoàn - Thẩm tra viên chính Tòa án
nhân dân thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:**
Bà Bùi Kim Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ,
mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án kinh doanh thương mại về việc: “*Tranh
chấp hợp đồng mua bán tài sản đấu giá*” giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng P**

Địa chỉ: Số B C, phường C, quận Đ, Thành phố Hà Nội (nay là phường Ô,
Thành phố Hà Nội).

- **Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn M1 (Viết tắt là Công ty TNHH
M1)**

Địa chỉ: Số A, đường A tháng I, phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long
(nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Công ty Đ

Địa chỉ: Số I, đường T, phường Đ, thành phố L, tỉnh An Giang (nay là
phường M, tỉnh An Giang).

+ Công ty Cổ phần P1

Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (nay là xã P, tỉnh Vĩnh
Long).

Do có kháng nghị của Chánh án Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Lê Trần Nguyễn H là Giám đốc Công ty M2, có ký với Chi nhánh Ngân hàng P khu vực Cần Thơ hợp đồng mua bán tài sản trúng đấu giá là nhà máy X. Tại Hợp đồng số 98/HĐMB-DNT xác định rõ Công ty TNHH M2 được toàn quyền sử dụng tài sản mua được để đầu tư, khôi phục và sớm đưa nhà máy vào hoạt động; trong thời gian công ty M2 chưa hoàn tất việc thanh toán tiền mua tài sản trúng đấu giá thì không được bán, chuyển nhượng, cho tặng, góp vốn, thế chấp với bất cứ hình thức nào. Ngày 03/01/2020, Công ty TNHH M2 được Chi nhánh Ngân hàng P khu vực Cần Thơ bàn giao tài sản đấu giá.

Sau khi được Chi nhánh ngân hàng P khu vực Cần Thơ bàn giao tài sản nhưng ông H chưa hoàn tất việc thanh toán tiền mua tài sản trúng đấu giá còn lại cho ngân hàng thì ông H thực hiện ký kết các hợp đồng bán phế liệu là toàn bộ nhà xưởng máy móc, thiết bị nhà máy X cho các cá nhân, Công ty để chiếm đoạt tiền của các bị hại như:

Vào ngày 13/5/2020 ông H ký hợp đồng kinh tế số 06/HĐTKT-2020 bán phế liệu là toàn bộ nhà xưởng và máy móc thiết bị thuộc dự án “nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt” cho ông Đậu Ngọc T nhận số tiền đặt cọc là 3.000.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền đặt cọc ông H đã nhiều lần trì hoãn, né tránh việc thực hiện hợp đồng.

Vào ngày 16/7/2020 ông H ký hợp đồng kinh tế số 09/HĐKT-2020 bán phế liệu toàn bộ nhà xưởng và máy móc thiết bị thuộc dự án “Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt Phương T1” cho Công ty TNHH MTV X1 và ông Lê Tiến D, Công ty và ông D đã đặt cọc cho H số tiền 5.000.000.000 đồng. Tỷ lệ góp vốn là Công ty TNHH MTV X1 đặt cọc 1.000.000.000 đồng và ông Lê Tiến D đặt cọc 4.000.000.000 đồng, ông H đã nhận của Công ty X1 1.000.000.000 đồng, còn ông D thì chưa có tiền nên chưa đặt cọc...

Vào ngày 14/9/2020 ông H tiếp tục ký Hợp đồng kinh tế số 509/HĐKT/MTXMK-2020 bán phế liệu toàn bộ nhà xưởng và máy móc thiết bị thuộc dự án “Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt Phương T1” cho Công ty TNHH S2. Ngày 15/9/2020 ông Trần Văn S giám đốc Công ty S2 đã chuyển 2.000.000.000 đồng.

Vào tháng 02/2020 ông H ký hợp đồng kinh tế không số bán nhà xưởng và máy móc phế liệu thuộc dự án nhà máy X cho công ty cổ phần X2. Ông H đã chiếm đoạt của Trần Hữu H1, Trần Hữu H2, Chu Văn S1 và Hoàng Bá T2 tổng số tiền 3.000.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2023/HS-ST ngày 12/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã xác định do muốn tham gia đấu giá Nhà máy xử lý rác thải Phương Thảo do Công ty Đ tổ chức, các bị cáo Lê Nguyễn Trần H3, Nguyễn Phạm Huy H4 và Lâm Quế M đã thống nhất cùng nhau thành lập pháp nhân là Công ty TNHH M2 với vốn điều lệ kê khai là 3 tỷ đồng để lập hồ sơ tham gia đấu giá, sau đó thuê người làm giả chứng thư bảo lãnh của Ngân hàng để bổ sung vào hồ sơ đăng ký đấu giá...sau khi trúng đấu giá, bị cáo H4, H3 đã tìm kiếm các đối tác và chủ động đưa ra các hợp đồng hợp tác và chiếm đoạt tiền của các bị hại như nêu trên.

Tổng số tiền các bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 9.000.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2023/HS-ST ngày 12/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã tuyên xử đối với Lê Nguyễn Trần H3 10 năm tù về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 02 năm tù về tội “sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 282/2024/HS-PT ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm nêu trên.

Trong thời gian Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long giải quyết vụ án hình sự, song song đó Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thụ lý, giải quyết vụ án “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đấu giá” giữa Ngân hàng P và Công ty TNHH M2, do ông Lê Nguyễn Trần H3 làm giám đốc.

Tại bản án số: 30/2022/KDTM-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều (nay Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ) đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng P.

Tuyên bố hủy Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số 98/HĐMB-DTN ngày 27/12/2019 giữa Ngân hàng P với Công ty TNHH M1.

Hậu quả của hợp đồng bị hủy bỏ:

+ Ngân hàng P được nhận lại toàn bộ tài sản đấu giá theo Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số 98.

+ Số tiền đặt cọc 10 tỷ đồng thuộc về Ngân hàng P.

+ Buộc Công ty TNHH M1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng P số tiền do chậm thanh toán và bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 18.374.303.990 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về chi phí tố tụng; lãi chậm thi hành án và án phí theo quy định của pháp luật.

Trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ có nhận được các Văn bản đề nghị giám đốc thẩm của ông Đậu Ngọc T, bà Lê Thị Mỹ T3, Công ty TNHH S2, ông Lê Nguyễn Trần H3 đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, đối với Bản án số: 30/2022/KDTM-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ). Với lý do chung nhất: Ông Đậu Ngọc T, bà Lê Thị Mỹ T3,

Công ty TNHH S2 là các bị hại trong vụ án Lê Nguyễn Trần H3, Nguyễn Phạm Huy H4 và đồng phạm bị xét xử về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; sử dụng tài liệu giả của Cơ quan, tổ chức*” xảy ra tại địa bàn tỉnh Vĩnh Long, lý do đề nghị giám đốc thẩm là:

Trong quá trình điều tra phía Ngân hàng P có cung cấp cho Cơ quan điều tra Quyết định số 478/2022/QĐXX-ST ngày 01/7/2022 của TAND quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là TAND khu vực 1 – Cần Thơ), nhưng quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thì phía Ngân hàng P cố tình che giấu, không cung cấp thông tin cho Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều vụ án đang được giải quyết có liên quan trong vụ án hình sự tại Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, dẫn đến Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thiếu thông tin nên đã ban hành bản án số: 30/2022/KDTM-ST ngày 15/9/2022 thiếu thành phần tham gia tố tụng, đã tuyên số tiền cọc 10 tỷ đồng thuộc quyền sở hữu của Ngân hàng P và số tiền này vẫn được xử lý trong vụ án hình sự tại Vĩnh Long.

Trong thời gian Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều giải quyết vụ án thì ông Lê Nguyễn Trần H3 bị Công an thành phố C khởi tố về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Đồng thời cũng bị Công an tỉnh V khởi tố về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Bản án kinh doanh thương mại số: 30/2022/KDTM-ST ngày 15/9/2022 có liên quan đến tài sản là nhà máy X tại Vĩnh Long, nghĩa là đối tượng tài sản được Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V giải quyết, nhưng Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều không có văn bản hỏi ý kiến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, trong khi Cơ quan điều tra Công an tỉnh V đang khởi tố điều tra về tội “*sử dụng tài liệu giả của Cơ quan, tổ chức*” để tham gia đấu giá tài sản Nhà máy xử lý rác thải Phương T1 tại Vĩnh Long đối với Lê Nguyễn Trần H3 và một số bị can khác. Hơn nữa, tại bản kết luận điều tra bổ sung vụ án hình sự ngày 19/9/2022 đã thể hiện rất rõ việc Công ty TNHH M2 đã sử dụng chứng thư giả để tham gia đấu giá và khẳng định việc Chi nhánh ngân hàng P và Công ty Đ tổ chức bán đấu giá tài sản là Nhà máy xử lý rác Phương T1 cho Công ty TNHH M2 là không đúng quy định của pháp luật, vi phạm Luật đấu giá (do Công ty M2 sử dụng chứng thư bảo lãnh giả của Ngân hàng để tham gia đấu giá mua tài sản).

Xét thấy Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 30/2022/KDTM-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ) xét xử chưa đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp tổ chức, cá nhân có liên quan.

Ngày 20/01/2026 Chánh án Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định kháng nghị số: 01/2026/KN-KDTM, đề nghị Ủy ban thẩm phán Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử vụ án, theo hướng huỷ bản án sơ thẩm. Giao hồ sơ vụ án cho Toà án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ giải quyết lại theo đúng quy định của pháp luật.

Sau khi Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định kháng nghị nêu trên, thì đến ngày 10/02/2026 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ cũng ban hành Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKS-P10 kháng nghị Bản án kinh doanh thương mại án số: 30/2022/KDTM-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều (nay là TAND khu vực 1 - Cần Thơ), về

phần tuyên bố “*số tiền đặt cọc 10.000.000.000 đồng thuộc về Ngân hàng P*”. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử vụ án, theo hướng hủy bản án sơ thẩm.

Với lý do Bản án sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng; có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật dẫn đến việc ra Bản án không đúng, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự được quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 326 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu quan điểm: Thống nhất với toàn bộ Quyết định kháng nghị số: 01/2026/KN-KDTM ngày 20/01/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ. Đồng thời giữ nguyên Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKS-P10 ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ.

Đề nghị Hội đồng xét xử giám đốc thẩm hủy Bản án kinh doanh thương mại án số: 30/2022/KDTM-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều (nay là TAND khu vực 1 - Cần Thơ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong thời gian Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều giải quyết vụ án kinh doanh thương mại thì ông Lê Nguyễn Trần H3 là giám đốc Công ty TNHH M1 bị Công an thành phố C khởi tố về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Đồng thời cũng bị Công an tỉnh V khởi tố về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Bản án kinh doanh thương mại số: 30/2022/KDTM-ST ngày 15/9/2022 có liên quan đến tài sản là nhà máy X tại Vĩnh Long. Quá trình giải quyết vụ án bà Kiều Thị Hồng N thành viên Công ty TNHH M2 có đưa ra thông tin ông Lê Nguyễn Trần H3 đang bị tạm giam trong vụ án hình sự; đồng thời trong hồ sơ vụ án cũng có quyết định khởi tố vụ án đối với ông Lê Nguyễn Trần H3 về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Công an tỉnh V (BL 451). Tuy nhiên, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều không làm văn bản gửi Cơ quan cảnh sát điều tra để lấy lời khai của ông Lê Nguyễn Trần H3 về các vấn đề có liên quan đến vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán đấu giá với Ngân hàng P; đồng thời không tổng đạt các văn bản tố tụng thông qua Cơ quan điều tra để cho ông H3 được biết về quá trình tố tụng của vụ án mà lập các thủ tục niêm yết tại địa chỉ trụ sở công ty để làm căn cứ xét xử vắng mặt ông H3 là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, từ đó dẫn đến việc cấp sơ thẩm bỏ sót người tham gia tố tụng như Công TNHH Sản xuất dịch vụ thương mại Huy T4, ông Đậu Văn T5, bà Lê Thị Mỹ T3 là các bị hại trong vụ án hình sự. Đồng thời không tạm đình chỉ giải quyết vụ án là chưa đúng với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 214 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do chưa làm rõ mối quan hệ giữa vụ án hình sự và vụ án kinh doanh thương mại đang giải quyết có liên quan như thế nào, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều vẫn tiếp tục giải quyết vụ án kinh doanh thương mại nêu trên và tuyên xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng P, theo đó Ngân hàng P được

quyền sở hữu toàn bộ số tiền 10 tỷ đồng đặt cọc của Công ty TNHH M2 trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là giải quyết vụ án chưa toàn diện, chưa đảm bảo được quyền lợi và lợi ích hợp pháp của các bên có liên quan.

Trong quá trình giải quyết vụ án hình sự, các bị cáo Lê Trần Nguyễn H và Nguyễn Phạm Huy H4 thừa nhận số tiền chiếm đoạt của các bị hại, bị cáo nộp 5 tỷ đồng và bị cáo H4 nộp 5 tỷ để đặt cọc cho Ngân hàng P.

Quá trình giải quyết vụ án hình sự, các bị hại như ông Đậu Ngọc T, Công ty TNHH S2 có yêu cầu kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự trong bản án hình sự nêu trên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long, yêu cầu hủy phần trách nhiệm dân sự do không đưa đủ người vào tham gia tố tụng và việc Bản án kinh doanh thương mại nêu trên của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều gây bất lợi cho quyền lợi của các bị hại vì liên quan đến số tiền đặt cọc 10 tỷ đồng có một phần tiền chiếm đoạt của các bị hại.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 282/2024/HS-PT ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận định: *Đối với việc TAND quận Ninh Kiều thụ lý giải quyết tranh chấp giữa Ngân hàng P với Công ty M2 trong khi biết rõ vụ việc đang trong tiến trình tố tụng hình sự liên quan đến khoản tiền 10.000.000.000 đồng bị cáo H và H4 đã nộp cho Ngân hàng, lẽ ra cần tạm đình chỉ giải quyết vụ án chờ kết quả xét xử vụ án hình sự đối với các bị cáo xong mới tiến hành giải quyết nhưng TAND quận Ninh Kiều lại mở phiên tòa và tuyên xử trước khi bản kết luận điều tra được ban hành 01 ngày, lại không đưa đủ người tham gia tố tụng là vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng và giải quyết sai về nội dung. Hội đồng xét xử đã kiến nghị TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy bản án kinh doanh Thương mại nêu trên của TAND quận Ninh Kiều.*

Từ những phân tích trên, xét thấy Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 30/2022/KDTM-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ) xét xử có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, giải quyết vụ án chưa toàn diện, triệt để nên chưa đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp tổ chức, cá nhân có liên quan.

Do đó kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ là có căn cứ.

Quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử giám đốc thẩm, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 7 Điều 4 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân;

Điều 266; Khoản 2 Điều 331; khoản 1 Điều 337 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 3 Điều 388 và Điều 395 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số: 01/2026/KN-KDTM ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ và chấp nhận Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKS-P10 ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ.

2. Hủy toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 30/2022/KDTM-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ), về vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đấu giá giữa nguyên đơn Ngân hàng P với bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn M1 MêKong và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ giải quyết lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Cần Thơ;
- TAND khu vực 1 - Cần Thơ;
(kèm hồ sơ vụ án);
- THADS thành phố Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.ỦY BAN THẨM PHÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Hoàng Lâm